

Ninh Bình, ngày 12 tháng 01 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về việc xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ đô thị thông minh
tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2018 - 2023**

**I. Hiện trạng phát triển ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng chính
quyền điện tử tỉnh Ninh Bình**

Thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập Quốc tế; Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) và Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) tỉnh đã tập trung chỉ đạo, triển khai các giải pháp phát triển ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng chính quyền điện tử tỉnh, bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng, góp phần nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo sự chuyển biến rõ nét về chất lượng phục vụ doanh nghiệp và người dân của các cấp chính quyền; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phát triển ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh trong những năm qua còn một số hạn chế, yếu kém: Hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh còn thiếu đồng bộ, tập trung; hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL), thông tin của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chưa được kết nối, chia sẻ dẫn đến hiệu quả sử dụng còn thấp, Trung tâm tích hợp dữ liệu chưa đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn, chưa đáp ứng được yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh; chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin còn hạn chế; công tác đảm bảo an toàn thông tin còn bị động, chưa đáp ứng được yêu cầu; hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là ở cấp xã còn rất hạn chế; nguồn lực đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử tỉnh chưa đáp ứng được yêu cầu, còn nhỏ lẻ, không tập trung.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên là do cấp ủy, chính quyền các cấp chưa nhận thức được đầy đủ về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của việc phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử tỉnh; Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền về phát triển ứng dụng công nghệ thông tin ở nhiều cơ quan, đơn vị còn chưa quyết liệt. Cơ chế chính sách và nguồn lực đầu tư cho phát triển công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh còn nhiều bất cập.

II. Quan điểm, mục tiêu

1. Quan điểm

a) Xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2018 - 2023 là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để thực hiện chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ trong việc phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; thể hiện ý chí, quyết tâm chính trị của Tỉnh trong việc khắc phục những hạn chế, yếu kém, đẩy mạnh phát triển ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp của các cấp chính quyền hướng tới việc xây dựng một nền hành chính hiện đại, công khai minh bạch.

b) Xây dựng chính quyền điện tử, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Ninh Bình là quá trình khó khăn, phức tạp, trong đó có một số lĩnh vực, nội dung còn khá mới mẻ, chưa được làm rõ về lý luận và thực tiễn; nhiều điều kiện, nền tảng cơ bản theo tiêu chuẩn và quy chuẩn để xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh, nguồn lực đầu tư phát triển công nghệ thông tin còn hạn chế. Vì vậy, để thực hiện được các mục tiêu đề ra cần phải có sự thay đổi mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm chính trị, sự tham gia vào cuộc quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, của mọi tổ chức, cá nhân trong xã hội.

2. Mục tiêu

2.1. Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh:

a) Tập trung hoàn thành việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo đúng lộ trình của Chính phủ quy định. Đến năm 2023, đảm bảo 100% thủ tục hành chính công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và trên 80% thủ tục hành chính công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 4.

b) Hoàn thiện, bổ sung tính năng Cổng thông tin điện tử của tỉnh để đảm bảo cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, tích hợp với Cổng thông tin dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin, CSDL khác.

c) Đảm bảo 100% văn bản thuộc quản lý của tỉnh, sở, ban, ngành, huyện, thành phố (trừ các văn bản mật theo quy định) được số hóa, sử dụng chữ ký số và trao đổi, lưu chuyển trên môi trường mạng.

d) Cơ bản hoàn thành việc triển khai ứng dụng các CSDL quốc gia và xây dựng các phần mềm, CSDL trọng điểm của tỉnh; tiếp nhận và triển khai ứng dụng các CSDL quốc gia theo tiến độ từ các Bộ, ngành Trung ương; tích hợp, chia sẻ thông tin dùng chung trong các ngành, các cấp để phục vụ hoạt động Chính quyền điện tử của tỉnh.

e) Xây dựng Trung tâm dữ liệu lớn tập trung (Big Data) của tỉnh theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn của Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh để đảm bảo cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin cho việc quản lý, vận hành các hệ thống thông tin, các dịch vụ đô thị thông minh của một số lĩnh vực. Xây dựng hệ thống giao ban trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp huyện.

g) Đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin quan trọng của các cơ quan hành chính nhà nước, các CSDL dùng chung và các dịch vụ đô thị thông minh của tỉnh.

2.2. Phát triển các dịch vụ thành đô thị thông minh:

a) Ưu tiên phát triển các dịch vụ đô thị thông minh trên các lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, Du lịch, giao thông và thương mại điện tử và một số lĩnh vực có đủ điều kiện triển khai thực hiện thông qua hệ thống CSDL tích hợp, tiến đến một CSDL mở.

b) Xác định mô hình Đô thị thông minh với các thành phần phù hợp với tỉnh Ninh Bình; xây dựng cơ sở hạ tầng cho đô thị thông minh với trung tâm điều hành, nền tảng tích hợp đảm bảo kết nối được với các thành phần của đô thị thông minh, CSDL tích hợp tiến đến một CSDL mở.

III. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Về tổ chức chỉ đạo

a) Xác định rõ vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng chính quyền điện tử, phát triển các dịch vụ thành phố thông minh của tỉnh; kiện toàn Ban Chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh là Phó Trưởng ban Thường trực, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tham gia thành viên Ban chỉ đạo và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị, địa phương; tăng cường phối hợp giữa Ban chỉ đạo Cải cách hành chính và Ban chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh, gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính để đạt hiệu quả cao nhất.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân về chủ trương xây dựng chính quyền điện tử, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Ninh Bình, tạo sự đồng thuận trong các cấp chính quyền và nhân dân trong tỉnh để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Nâng cao văn hoá khai thác và ý thức sử dụng công nghệ thông tin từ gia đình đến nhà trường, xã hội nhằm hướng tới các ứng dụng lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần hình thành xã hội thông tin, gắn kết với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho người sử dụng.

2. Về nguồn nhân lực

a) Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin, coi đây là nhiệm vụ và giải pháp đột phá có ý nghĩa quyết định. Trọng tâm vào các nội dung: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin; Đào tạo kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn an ninh thông tin, kỹ năng sử dụng, khai thác hệ thống thông tin tích hợp cho lãnh đạo, quản trị mạng, cán bộ, công chức, viên chức.

b) Triển khai các chương trình đào tạo công dân điện tử phù hợp với từng mức độ, từng địa phương đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng các ứng dụng thông minh, dịch vụ cung cấp cho người dân và doanh nghiệp.

3. Về môi trường, chính sách

a) Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện: các quy chế, quy định trong việc sử dụng các ứng dụng dùng chung và chuyên ngành, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin; Quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, bảo mật thông tin trên mạng Internet; Quy định về phối hợp với các cơ quan tổ chức về yêu cầu an toàn bảo mật, an ninh thông tin liên quan đến việc thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

b) Xây dựng chính sách thu hút, khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực ứng dụng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin chính quyền điện tử, khai thác và cung cấp các dịch vụ đô thị thông minh.

c) Hình thành cơ chế, chính sách để triển khai áp dụng đầu tư đồng bộ, hiệu quả theo hình thức thuê, mua và chuyển giao dịch vụ công nghệ thông tin; khuyến khích các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân thực hiện các giao dịch điện tử, khai thác và sử dụng các dịch vụ thông minh, dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

4. Về tài chính

a) Xây dựng Đề án tổng thể về xây dựng chính quyền điện tử, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2018 - 2013, tiến tới xây dựng Đô thị thông minh tỉnh Ninh Bình, khái toán kinh phí thực hiện trong cả giai đoạn và phân kì kinh phí thực hiện từng năm trình Hội đồng nhân dân phê duyệt.

b) Ưu tiên bố trí ngân sách cho nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh. Tăng cường tìm kiếm, tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, các nguồn tài trợ cho các dự án liên quan đến xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ đô thị thông minh.

IV. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án tổng thể thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Nghị quyết. Định kỳ 6 tháng, 12 tháng tổng hợp kết quả, báo cáo Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Các đồng chí UV BCS Đảng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành ủy;
- Đảng ủy trực thuộc tỉnh;
- Lưu: VT, BCS, VP2, VP3, VP4, VP5, VP6, VP7.

QP/NQ_BCS

TM. BAN CÁN SỰ ĐẢNG

BÍ THƯ



Dinh Văn Điển